



NHỮNG KHIẾM KHUYẾT VÀ CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC KHIẾM KHUYẾT TRONG GIẢNG DẠY THANH NHẠC GIAI ĐOẠN CƠ BẢN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HOÀ

Ngô Đăng Khoa

Trường Đại Học Khánh Hoà

Tóm tắt: Thanh nhạc là nghệ thuật sử dụng âm thanh từ giọng hát của con người để trình diễn một tác phẩm âm nhạc. Giọng hát là phương tiện truyền cảm, giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức, thẩm mỹ và là món ăn tinh thần không thể thiếu của con người. Để có được giọng hát chinh phục người nghe, truyền tải đầy đủ giá trị nghệ thuật của tác phẩm âm nhạc, người hát cần phải qua quá trình đào tạo, tập luyện nghiêm túc, đúng kỹ thuật, đúng phương pháp. Bằng những kiến thức sư phạm, kinh nghiệm của mình người giảng viên cần tìm hiểu kỹ về nguyên nhân khiếm khuyết từ đó đưa ra những giải pháp có khoa học nhằm giải quyết những khiếm khuyết trong quá trình đào tạo thanh nhạc giai đoạn cơ bản.

Từ khóa: Kỹ thuật thanh nhạc; phương pháp sư phạm thanh nhạc; luyện thanh; khiếm khuyết.

1. Đặt vấn đề

Giảng dạy thanh nhạc giai đoạn cơ bản có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong suốt tiến trình học tập và rèn luyện của sinh viên thanh nhạc. Qua kinh nghiệm thực tế giảng dạy cho thấy nền giai đoạn đầu, giai đoạn đào tạo cơ bản về thanh nhạc, người thầy và trò không nắm bắt đúng phương pháp, kỹ thuật cơ bản sẽ gây hậu quả vô cùng nghiêm trọng ảnh hưởng đến cả quá trình đào tạo. Để có được chất lượng đào tạo tốt, giảng viên phải có những cuộc khảo sát phân tích đánh giá rút kinh nghiệm thông qua công tác tư vấn, kiểm tra năng khiếu đầu vào của sinh viên. Qua khảo sát thực tế năng khiếu đầu vào sinh viên Cao đẳng thanh nhạc khoa 45 tại trường cho kết quả 45% khiếm khuyết thuộc về khẩu hình - hàm, 30% khiếm khuyết thuộc về âm thanh, 25% khiếm khuyết thuộc về phát âm mang tính chất vùng miền và một số khiếm khuyết khác. Việc cần phải phát hiện sớm các sinh viên có khiếm khuyết để tư vấn chuyên sâu rất quan trọng, từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm giải quyết khiếm khuyết ngay từ những buổi học đầu tiên, tạo tiền đề tốt, nền tảng tốt cho công việc đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp, lâu dài.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những khiếm khuyết và các giải pháp khắc phục trong đào tạo thanh nhạc giai đoạn cơ bản

2.1.1. Khiếm khuyết về khẩu hình, hàm

Trong thuật ngữ thanh nhạc được Việt hoá đã dùng danh từ “*Khẩu hình*” thay cho từ miệng, bên cạnh đó còn bao hàm những hoạt động tổng thể được kết hợp với một số bộ phận khác như: Môi, răng, lưỡi, hàm ếch cứng, hàm ếch mềm. Khẩu hình khi nói cũng như khi hát đều có một số bộ phận hoạt động kết hợp với nhau, nhưng khi nói khẩu hình không mở rộng và tích cực như khi hát. Lưỡi hoạt động không linh hoạt, lưỡi bị cứng tạo ra những phụ âm r, l, n cũng không rõ ràng, lảm lẩn. Khi hát ca từ phụ thuộc nhiều vào những thay đổi âm thanh như: Cường độ, cao độ, âm sắc, khẩu hình không giống như khi nói. Nói đến hình dáng khẩu hình, dáng của miệng đã có những cách tiếng hành, những quan niệm khác nhau. Ví dụ: Giọng hát nhẹ, giọng hát khoẻ, giọng hát trữ tình, giọng hát kịch tính và một phần nữa cần phụ thuộc vào từng tác phẩm cụ thể. Tuy những tồn tại khác biệt như vậy nhưng vẫn có những quy định chung cho việc mở khẩu hình đúng và hợp lý bao gồm những tiêu chí đó là: Mở khẩu hình tương đối rộng rãi, mềm mại, thoải mái, hoạt động phải tích cực hơn khi nói, không vẹo vọ, méo mó, đưa hàm dưới sang bên phải hoặc bên trái. Khi hát khẩu hình không được cử động hàm dưới như khi nhai. Khẩu hình mở đúng phù hợp sẽ tạo thuận lợi cho việc phát âm nhả chữ được đẹp, rõ ràng. Hơn nữa mở khẩu hình đúng phù hợp còn tạo ra nét mặt tự nhiên, thuận lợi cho việc diễn đạt những cảm xúc của bài hát. Chính vì thế muốn thể hiện được những tiêu chí đó trong khi hát, khẩu hình phải

thể hiện sự kết hợp khéo léo, hài hoà của các bộ phận như: Môi, răng, hàm ếch mềm, hàm ếch cứng.

Giải pháp khắc phục

Hoạt động đúng của môi khi hát: Môi phải hoạt động linh hoạt, mềm mại không thái quá. Đối với các giọng hát cao (Tenor, Soprano) khi hát nên hơi nhếch môi trên, hơi hở hàm răng trên. Đối với các giọng trung, trầm (Baritone, Mezzo-Soprano, Alto) có thể mở khẩu hình theo chiều dọc không hở răng hàm trên. Tránh trường hợp làm cho môi cứng dẫn đến hoạt động trì trệ, trễ môi dưới, hở hàm răng dưới dễ làm cho vị trí âm thanh bị thấp hoặc âm thanh toả, bẹt. Chúm môi quá sẽ làm cho âm thanh bị sâu, tối, khi hát sẽ không linh hoạt và khó hát những âm thanh cao.

Hoạt động đúng của lưỡi khi hát: Khi hát nên để lưỡi ở tư thế mềm mại tự nhiên không đưa ra phía trước hoặc rút lại. Khi hát lên những âm thanh cao đầu lưỡi để sát chân răng dưới làm cho mặt lưỡi nằm hạ thấp xuống góp phần giải phóng được khẩu hình phía trong. Khi hát những âm thanh cao cần phối hợp với động tác buông lỏng hàm dưới, nhắc nhẹ hàm ếch mềm tạo ra cách gọi là khẩu hình ngáp. Lưỡi được cấu tạo liền với hàm dưới cho nên hoạt động của lưỡi một phần phụ thuộc vào cử động của hàm dưới. Nếu hàm dưới căng cứng và chia ra phía trước cũng sẽ làm cho lưỡi bị cứng theo. Hoạt động của lưỡi đúng một phần phụ thuộc vào hàm dưới hoạt động đúng. Để kiểm tra vị trí đúng của lưỡi khi hát chủ yếu dựa vào kết quả của âm thanh. Nếu âm thanh đã tốt rồi, phát âm đã rõ ràng thì chúng ta xác định được vị trí lưỡi đã đúng. Việc sửa chữa những sai sót về hoạt động của lưỡi phải thông qua việc uốn nắn những hoạt động phối hợp của các bộ phận như: Hàm dưới, hàm ếch mềm, hoạt động của hơi thở. Chúng ta biết rằng các bộ phận của cơ quan phát âm của mỗi sinh viên tuy có chức năng nhiệm vụ hoạt động giống nhau, nhưng do cấu trúc của mỗi người lại khác nhau chẳng hạn có người miệng rộng, miệng hẹp, có người lưỡi hơi dài, có người lưỡi ngắn, lưỡi dày, lưỡi mỏng cho nên không thể áp dụng một nguyên tắc duy nhất đúng cho mọi người. Vấn đề ở đây là khi sửa những khiếm khuyết về hoạt động của lưỡi là sự nhận biết tình huống của giảng viên, sinh viên phải tự giác nắm được khi nghe giảng giải, đồng thời sinh viên còn phải vững vàng về tâm lý, phối hợp nhiều phía, nhiều yêu cầu như vậy mới có khả năng khắc phục, khắc phục hiệu quả hoạt động không đúng của lưỡi.

Hoạt động đúng của hàm ếch khi hát: Hàm ếch cấu tạo liền với khối khuôn mặt và

được chia ra làm hai phần: Phần ngoài hàm ếch cứng cấu tạo do xương khẩu cái và tấm ngang của xương hàm gắn liền với khối xương mặt do vậy cố định không cử động được. Phần trong là hàm ếch mềm có thể cử động nâng lên hoặc hạ xuống sau hàm ếch mềm nối liền với lưỡi gà, khi lưỡi gà được nâng lên sẽ che kín đường lên mũi, âm thanh sẽ thoát ra ngoài hoàn toàn bằng đường miệng. Khi lưỡi gà và màng hàm ếch mềm hạ xuống khẩu hình phía trong sẽ đóng kín lối thoát ra miệng lúc này âm thanh chỉ còn đường hướng lên mũi, âm thanh đó được gọi là giọng mũi. Khi nâng hàm ếch mềm lên cũng phải thận trọng, nếu nâng lên quá sẽ tạo ra âm sắc họng ọ, ọ là âm sắc không đẹp và thiếu chất thép. Cho nên khi nâng hàm ếch mềm lên cần chú ý mềm mại, cần hỗ trợ bằng một cử động quan trọng nữa theo chiều ngược lại đó là buông lỏng cuốn lưỡi xuống một cách nhẹ nhàng như vậy sẽ tạo ra khoảng trống để cho âm thanh thoát ra đường miệng. Phần ngoài của hàm ếch là phần cứng cố định không cử động được nhưng vẫn có những tác động tới âm thanh do cách mở miệng ở phía ngoài. Ở những âm thanh cao khi hát vẫn phải hát với môi cười, thậm chí có cảm giác hàm trên đưa ra phía trước, khẩu hình mở to ra như khi cắn một quả táo to hơn miệng. Đối với các giọng nữ cao tập cảm giác mở khẩu hình kiểu này rất có lợi khi hát những âm thanh cao.

2.1.2. Khiếm khuyết cứng hàm dưới và đưa hàm ra phía trước

Đây là khiếm khuyết tương đối phổ biến và mắc phải đối với sinh viên khi mới học hát. Khiếm khuyết này xảy ra đối với cả giọng nam và giọng nữ nhưng đa số là ở các giọng hát nam cao (Tenor). Người mắc khiếm khuyết này khi hát hàm dưới bị cứng, không buông lỏng mềm mại, ngược lại hàm dưới bị căng cứng chia ra phía trước tạo ra âm thanh bị gằn tiếng, căng thẳng đặc biệt là hát những nốt nhạc ở âm khu cao của giọng, trường hợp này nếu khiếm khuyết gặp ở các giọng nữ khi hát nguyên âm “a” trở thành nguyên âm “o”. Nguyên nhân của khiếm khuyết này là do không mở khẩu hình một cách thoải mái, mềm mại. Hát với hơi thở nông, tì vào ngực, khi hát những âm thanh ở âm khu cao hàm dưới chia ra phía trước làm cho cuống lưỡi bị nâng lên chắn lối thoát của âm thanh, khoảng rộng giữa cuống lưỡi và hàm ếch rất hẹp do đó tạo ra âm thanh căng cứng. Nếu sai lệch này không được sửa chữa sẽ ảnh hưởng tới âm sắc của giọng hát, hát nhiều như vậy sẽ ảnh hưởng ngược lại tới thanh đới và có thể dẫn đến hiện tượng chùng thanh đới. Đối với sinh viên có chất giọng là nam cao trữ tình nếu bị cứng hàm khi

hát sẽ không hát lên cao được, âm thanh khi hát không thể mềm được.

Cứng hàm, chìa hàm dưới ra phía trước là khiếm khuyết nặng cần phải được sửa ngay khi phát hiện. Sinh viên bị cứng hàm thường kèm theo tật cứng lưỡi, làm ảnh hưởng nhiều tới chất lượng phát âm nhà chữ.

Đây là một trong những nguyên nhân chính dẫn tới tật cứng hàm là do hơi thở nông, sinh viên chưa biết cách ghim hơi thở khi hát do vậy âm thanh bị căng cứng bị găng cổ (hay còn gọi là hát giọng cô) thường gặp khi hát những nốt cao.

Giải pháp khắc phục

Andante



Hình 1. Đối với các giọng trung, trầm hạ thấp xuống một quãng ba

Andante



Hình 2. Với yêu cầu ở bài tập 1 hát non legato trên các âm: Nô, ô, từng âm cử động hàm dưới mềm mại, hơi thở sâu và nén đều.

Bài tập 2:

Moderato



Hình 3. Đối với các giọng trung, trầm hạ thấp xuống một quãng ba

Muốn sửa tật cứng hàm đầu tiên phải tập những động tác liên quan đến hoạt động của hàm dưới như: Tập mở hàm dưới không có âm thanh, mở hàm dưới chậm từ từ, mềm mại không được lên gân làm cứng hàm.

Các buổi trước khi luyện thanh tập cử động hàm dưới mềm mại mở ra đóng vào trong khoảng 5 phút – 7 phút (không phát âm). Sau đó tập với những bài tập theo kiểu hát non legato bắt đầu từ âm khu trung của giọng hát. Âm thanh hát nhẹ nhàng, không tăng cường âm lượng, đưa âm thanh ra ngoài hít thở tương đối sâu và giữ đều đến hết câu hát.

Bài tập 1:



Bài tập 2 hát với các âm *nô*, *na* hai âm liền nhau, hơi nhấn nốt thứ nhất, buông nhẹ nốt thứ hai khi hát xuống thấp giảm bớt âm lượng, không hát chuyển sang giọng ngực một cách quá to (đối với các giọng nữ).

2.1.3. Những khiếm khuyết về âm thanh

Khiếm khuyết hát giọng cô: Âm thanh giọng cô nghe không thoải mái, căng cứng, gằn tiếng nặng nề khi hát ở những âm thấp, gây gắt căng thẳng như gào thét khi hát những âm thanh cao. Hát giọng cô thường thấy ở những giọng nam cao khi kỹ thuật còn non yếu, giọng cô thường xảy ra ở những sinh viên thích hát to. Biểu hiện của người hát giọng cô khi hát thường bị gằn cổ, mặt mũi đỏ gay, gân cổ nổi lên.

Khiếm khuyết hát giọng cô thường gặp ở sinh viên khi học thanh nhạc giai đoạn cơ bản.

Đặc điểm:

+ Vận dụng khẩu hình không đúng, cứng hàm dưới, hàm dưới chia ra phía

trước, cứng lưỡi, hàm ếch mềm thấp không nhấc lên được.

+ Sinh viên hát với hơi thở nông, không biết nén hơi thở, tổng hơi thở quá nhanh so với lực cản thanh đới.

+ Tư thế đầu không đúng khi hát, gân cổ nổi lên làm căng cứng cổ, hạn chế đường ra của âm thanh.



Ảnh: Tật cứng hàm, hát giọng cô của sinh viên.

Giải pháp khắc phục

+ Khắc phục mở khẩu hình không đúng gồm những tật cứng hàm, cứng lưỡi.

Phải tập buông lỏng hàm dưới, cử động mềm mại tự nhiên khi hát, hơi hạ cuống lưỡi xuống.

+ Tập hát với hơi thở sâu hơn, tập ghìm hơi thở, không tổng mạnh hơi khi hát những âm thanh ở âm khu cao. Sinh viên khi mới học thanh nhạc không nên tập hát quá cao, âm thanh quá to. Người thầy chỉ nên tập trung cho sinh viên tập hát tốt ở âm khu trung, không nên cho sinh viên tập hát ở âm khu cao khi âm thanh ở âm khu trung hát chưa tốt.

2.1.4. Khiếm khuyết hát giọng mũi

Khiếm khuyết hát giọng mũi (âm sắc mũi) thường xảy ra với giọng nam cao

trữ tình (Tenor 2), nữ cao (Soprano). Âm thanh của giọng mũi có âm sắc mờ xín, nghẹt tiếng, thiếu chất thép nên khi hát những nốt cao thường gặp khó khăn.

Nguyên nhân

+ Khi hát hàm ếch mềm hạ quá thấp, không nhấc lên được, cuống lưỡi dâng lên sát vào lưỡi gà phía trên, do vậy âm thanh không thoát ra đường miệng mà phần lớn âm thanh thoát ra ngoài bằng đường mũi.

+ Hơi thở nông không nén được hơi thở các cơ hô hấp ở tình trạng suy yếu.

+ Nhầm lẫn giữa âm thanh giọng mũi với âm thanh tiêu chuẩn có vị trí cao.

Giải pháp khắc phục

Phải tập buông lỏng hàm dưới, khắc phục hiện tượng cứng hàm, tập nhấc hàm ếch mềm lên gọi là “*hát với khẩu hình ngáp*” đặc biệt khi hát những nốt cao. Trong quá trình tập phát âm phải tập hít thở sâu, nén hơi thở đều trên nguyên tắc các cơ hô hấp hoạt động tích cực. Tránh nhầm lẫn giữa hát giọng mũi và hát với âm thanh đạt tiêu chuẩn vị trí cao, âm thanh tiêu chuẩn này chỉ có thể đạt được khi không mất những khuyết điểm nêu trên, âm thanh không phải vang ở mũi mà âm thanh được cộng hưởng ở khoang mũi, khoang trán trên nên hơi thở sâu được nén đều đặn (gọi là âm thanh có điểm tựa hơi thở). Đối

với sinh viên khi mới học thanh nhạc mà mắc khiếm khuyết hát giọng mũi này, khi tập các mẫu âm luyện thanh cần sử dụng nhiều âm A, Ô, U, kèm theo với một phụ âm để phát âm tích cực hơn như các phụ âm L, N, R không nên sử dụng nhiều âm I và Ê. Khi sử dụng các bài tập luyện thanh không nên tập những bài ở tốc độ quá chậm, cố gắng tập những bài tập có tốc độ linh hoạt tạo cho cơ quan thanh quản và cơ hô hấp được hoạt động tích cực hơn.

3. Những kết quả đạt được

Đề đạt được hiệu quả cho cả quá trình đào tạo thanh nhạc hệ cao đẳng 3 năm tại trường, việc tìm ra nguyên nhân các khiếm khuyết ngay từ những buổi học đầu của môn học Thanh nhạc 1

Bảng 1. Khảo sát thái độ sinh viên đối với việc chọn lọc và áp dụng một số phương pháp sư phạm thanh nhạc

Tổng số SV CĐ Thanh nhạc K45	Thái độ của sinh viên đối với việc chọn lọc và áp dụng một số phương pháp sư phạm thanh nhạc vào giảng dạy môn học Thanh nhạc 1.					
	Có		Bình thường		Không có	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
10 sv	07	70	03	30	0	0

Qua phân tích bảng 1 tổng hợp điều tra khảo sát lớp Cao đẳng Thanh nhạc K45

về thái độ của sinh viên đối với việc chọn lọc và áp dụng một số phương pháp sư phạm thanh nhạc vào giảng dạy môn học Thanh nhạc 1 cho kết quả như sau:

Với tổng số sinh viên được khảo sát về nội dung ở bảng 1 đã cho kết quả như sau: Số sinh viên đồng ý với mức độ *có* là 7/10 sinh viên đạt tỉ lệ 70%, số sinh viên đồng ý với mức độ *bình*

giai đoạn đào tạo thanh nhạc cơ bản là điều rất quan trọng, từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục hiệu quả nhất, tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên về kiến thức, kỹ thuật phát triển ở giai đoạn đào tạo tiếp theo.

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng các phương pháp sư phạm thanh nhạc ở các khoá đào tạo thanh nhạc tại trường gần đây như Cao đẳng Thanh nhạc khoá K43, K44, chúng tôi đã tiến hành thực nghiệm đối với sinh viên khoá K45 khi áp dụng một số phương pháp sư phạm thanh nhạc tìm ra nguyên nhân khiếm khuyết và đưa ra các giải pháp khắc phục đối với nhóm sinh viên thực nghiệm và đã đem lại kết quả như sau:

thường là 3/10 sinh viên chiếm tỉ lệ 30%, số sinh viên và ở mức *không* có tỉ lệ là 0%.

Qua tỉ lệ % kết quả khảo sát đối với sinh viên Cao đẳng K45 về nội dung

trên đối việc chọn lọc một số phương pháp sư phạm thanh nhạc để áp dụng vào giảng dạy môn học Thanh nhạc 1 với mức độ đồng ý là khá cao chiếm 70% tổng số sinh viên được khảo sát.

Bảng 2. Bảng đánh giá tỉ lệ % kết quả học tập sau khi thực nghiệm đối chứng

Kết quả học tập (đánh giá cuối học kỳ)	Nhóm Thực nghiệm (05 SV)		Nhóm Đối chứng (05 SV)	
	Số lượng SV	Tỷ lệ (~ %)	Số lượng SV	Tỷ lệ (~ %)
Điểm trung bình	0	0%	1	20%
Điểm khá	4	80 %	4	80%
Điểm giỏi	1	20%	0	0%

Qua bảng 2 phân tích đánh giá cho thấy: Giữa hai nhóm đối chứng và thực nghiệm kết quả đạt được ở điểm khá là như nhau chiếm 80%, nhưng xét về số điểm chênh lệch của nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng chênh nhau từ 0,1 điểm - 0,2 điểm. Tỷ lệ đạt điểm giỏi ở nhóm thực nghiệm chiếm 20%, nhóm đối chứng tỷ lệ điểm giỏi không có. Mặt khác nhóm đối chứng tỷ lệ sinh viên đạt điểm trung bình chiếm 20%. Căn cứ vào kết quả thực nghiệm trên cho thấy rằng: Với việc áp dụng những phương pháp sư phạm thanh nhạc được chọn lọc, phát hiện những khiếm khuyết và đưa ra các giải pháp khắc phục hiệu quả đối với nhóm thực nghiệm đạt được kết quả cao hơn. Đặc biệt là nhóm sinh viên thực nghiệm có kết quả đạt điểm giỏi và khá cao hơn nhiều so với nhóm đối chứng. Qua nhận xét kết quả học tập của hai nhóm sinh viên, nhóm thực nghiệm có khả năng hát tốt hơn cả về kỹ thuật và cảm xúc của tác phẩm so với nhóm đối chứng. Không chỉ về mặt kỹ thuật hát mà còn hiểu sâu hơn nội dung tác phẩm, từ đó truyền tải tình cảm, cảm xúc tác phẩm tốt hơn, bên cạnh đó còn tạo cho sinh viên hứng thú hơn đối với bộ môn thanh nhạc. Kết quả học tập của nhóm thực nghiệm hiệu quả hơn, sôi nổi hơn, có sự giao lưu gần gũi giữa giảng viên và sinh viên, giữa các sinh viên với nhau.

4. Kết luận và kiến nghị

Có thể khẳng định rằng giảng dạy thanh nhạc giai đoạn đầu, giai đoạn cơ bản có vai trò quyết định sự thành công trong công tác đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp. Ngoài việc hình thành kỹ thuật cơ bản thanh nhạc cho người học, bên cạnh đó người thầy cần phát hiện sớm và đưa ra các giải pháp khắc phục những khiếm khuyết về mặt chuyên môn, từ đó tạo tiền đề vững chắc

cho người học phát triển kỹ thuật thanh nhạc ở các giai đoạn tiếp theo.

Cần tổ chức các cuộc hội thảo hoặc nói chuyện chuyên đề về công tác giảng dạy thanh nhạc, qua đó đánh giá các tiêu chí, kiểm tra rà soát những mặt hạn chế còn tồn tại và đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy thanh nhạc giai đoạn cơ bản. Cần quan tâm hơn nữa đến công tác bồi dưỡng kiến thức âm nhạc và kiến thức sư phạm thanh nhạc cho giảng viên.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Trung Kiên (1982), *Phương pháp học hát*, NXB Âm nhạc.
2. Nguyễn Trung Kiên (2001), *Phương pháp sư phạm Thanh nhạc*, NXB Âm nhạc. (tái bản lần 2 - năm 2014).
3. Hồ Mộ La (2008), *Phương pháp dạy Thanh nhạc*, NXB Từ điển bách khoa.
4. Lê Minh Xuân (2011), *Ứng dụng một số vấn đề trong cuốn phương pháp sư phạm Thanh nhạc PGS.NSND Trung Kiên vào giảng dạy ở trường Cao đẳng sư phạm TW- Nha Trang*, Luận văn Thạc sĩ Hà Nội.
5. Trần Ngọc Lan, *Phương pháp hát tốt tiếng việt trong nghệ thuật ca hát*, NXB Giáo dục Việt Nam.
6. L.B. Dmitriev (2004), *Vấn đề cơ bản của phương pháp Thanh nhạc*, NXB Âm nhạc Matxcova.
7. M.Egorutrev (1980), *Những bài tập phát triển kỹ thuật Thanh nhạc*, NXB Âm nhạc Ukraina.
8. N.vaccay (1990), *Phương pháp thực hành Thanh nhạc*, NXB Ricord.

THE SHORTCOMINGS AND SOLUTIONS TO OVERCOME IN VOCAL TEACHING AT KHANH HOA UNIVERSITY

Ngo Dang Khoa
University of Khanh Hoa

Abstract: *Vocal is the art of using sounds from human voices to perform a musical work. Singing is a means of inspiration, educating thoughts, emotions, morals, aesthetics and is an indispensable spiritual food of man. In order to have a voice that conquers the listener, fully conveying the artistic value of the musical work, the singer needs to go through the training process seriously, with the right technique and method. With their pedagogical knowledge and experience, teachers need to thoroughly understand the cause of the defect, and then offer scientific solutions to solve the shortcomings of the basic stage vocal training.*

Keywords: *Vocal techniques, vocal pedagogy, vocal practice, defective.*